TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 28 - 6 - 2022
V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Kim Oanh.

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2022/TLPT-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2022/QĐ-PT ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Ngô Thanh D, sinh năm 1992; địa chỉ: Số x, đường H, Phường x, Quận x, Thành phố H; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

3. Người làm chứng:

3.1. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1961; địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

3.2. Bà Trần Thị C, sinh năm 1964; địa chỉ: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Thanh D, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngô Thanh D trình bày:

Vào năm 2017, anh D và chị L có đến Tòa án nhân dân Quận x, Thành phố H yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn và được Tòa án nhân dân Quận x, Thành phố H giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 272/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2017, trong đó về con chung chị Nguyễn Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015 và anh D tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đến khi chị L có yêu cầu. Nhưng nay chị L không có điều kiện để chăm sóc, giáo dục con, chị L thường xuyên đi bán hội chợ chỗ này chỗ kia, thường xuyên vắng nhà, không có thời gian nuôi dưỡng và chăm sóc con, để con bị muỗi đốt, nổi ghẻ đầy người, ăn uống không đầy đủ làm ảnh hưởng đến sức khỏe nên thường hay bị bệnh. Đồng thời chị L đã có chồng khác và đã có con riêng với người chồng này. Thu nhập của chị L không ổn định, không đủ điều kiện kinh tế nuôi con. Môi trường sống chung với ông bà ngoại cháu không tốt để cháu phát triển vì ông bà ngoại lớn tuổi, nhà sàn gần mé song, thường xuyên bị muỗi đốt, nguy hiểm té sông và ông bà ngoại nói chuyện hàng ngày rất thô tục, thiếu văn hóa. Sau khi ly hôn, anh D có thăm con thì gia đình chị L gây khó khăn, không cho rước cháu về nội chơi vì cha mẹ chị L cố tình muốn bắt nuôi cháu khi cháu còn nhỏ mới sinh. Nay anh D yêu cầu thay đổi quyền nuôi con cho anh D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015, anh D không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Anh D cương quyết phải nuôi con bằng được, vì anh D có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, môi trường sống bên anh D sẽ an toàn và có nhiều điều kiện vật chất, xã hội để con phát triển toàn diện hơn. Tại phiên tòa, anh D cam kết nếu như được quyền nuôi dưỡng cháu N thì anh D sẽ tạo điều kiện để chị L đến thăm nom và chăm sóc cháu N bình thường.

Bị đơn Nguyễn Thị L trình bày:

Năm 2017 chị L và anh D đã được Tòa án nhân dân Quận x, Thành phố H giải quyết bằng Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 272/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2017, trong đó có nội dung về con chung chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015, việc anh D cấp dưỡng nuôi con sẽ tạm hoãn lại đến khi chị L có yêu cầu.

Công việc của chị L là làm Nail tại nhà, nếu có ai gọi thì chị L tới nhà người đó làm Nail trực tiếp và bán mỹ phẩm qua mạng xã hội. Nếu có đợt hội chợ về gần nhà thì chị L có đăng ký đi bán hàng kiếm thêm thu nhập tại thành phố H, việc bán hàng tại hội chợ không thường xuyên vì lâu lâu mới có một lần. Thu nhập của chị L trên dưới 12.000.000 đồng/tháng, đồng thời chị L có gửi tiết kiệm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền là 120.000.000 đồng và chị L có tài sản là một nền nhà trị giá khoảng 24.000.000 đồng nhận chuyển nhượng từ người khác.

Mặc dù chị L đã có chồng sau và có con chung với chồng sau nhưng hiện nay chị L và chồng sau đã ly hôn, con chung với chồng sau đang sống chung với chị L nên hiện nay chị L đang sống độc thân. Việc con chung Ngô Thanh N bị muỗi đốt là không có vì cháu N bị ghẻ ngứa do bệnh dị ứng da từ nhỏ chứ không phải do muỗi đốt, chị L có đưa cháu N đến Bệnh viện khám và trị bệnh. Từ khi ly hôn cho đến nay chị L vẫn đảm bảo nuôi con tốt, không làm gì ảnh hưởng tới sự phát triển của cháu N về thể chất lẫn tinh thần, cháu N là con gái nên việc chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt hơn anh D, chị L cam kết sẽ dành hết thời gian, tài sản và tình cảm để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N nên người. Trường hợp được tiếp tục nuôi con chung thì chị L vẫn không yêu cầu anh D cấp dưỡng cho con. Nay chị L không thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của anh D, vì chị L đủ điều kinh tế và đảm bảo nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ngô Thanh N từ khi ly hôn đến nay. Tại phiên tòa chị L cam kết nếu như được quyền tiếp tục nuôi cháu N thì chị L vẫn tạo điều kiện để anh D đến thăm nom và chăm sóc cháu N.

Hiện cháu N chưa đủ 07 tuổi, nhưng Hội đồng xét xử cũng có tham khảo ý kiến của cháu N tại phiên tòa để xem nguyện vọng của cháu N mong muốn được sống chung với ai thì cháu N cho rằng cháu N muốn được tiếp tục sống với mẹ (là chị L).

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2022/HNGĐ-ST ngày 09/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp quyết định:

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Thanh D về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu Ngô Thanh N đối với chị Nguyễn Thị L.

Chị Nguyễn Thị L được tiếp tục nuôi con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015 (Hiện đang sống với chị L). Anh Ngô Thanh D không phải cấp dưỡng cho con do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Ngô Thanh D trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Thanh D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh D đã nộp theo biên lai số 0006458 ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về quyền và thời hạn kháng cáo của đương sự, quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2022, anh Ngô Thanh D kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết giao quyền nuôi con cho anh D để anh D được quyền chăm sóc và lo ăn học đến lớn khôn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn Ngô Thanh D trình bày là anh D không rút đơn khởi kiện và không rút kháng cáo. Anh D yêu cầu chị L giao con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015 (hiện đang sống chung với chị L) cho anh D được trực tiếp nuôi dưỡng. Lý do sau khi ly hôn, chị L là người được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng không đủ điều kiện để nuôi con chung; chị L đã kết hôn và có 01 con riêng nên việc chăm sóc, giáo dục con chung Ngô Thanh N sẽ không đảm bảo. Anh D từ trước đến nay điều kiện sống đảm bảo nên không muốn con chung sống với điều kiện sống không đầy đủ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự và người tham gia tố tụng khác đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý phúc thẩm và xét xử. Đơn kháng cáo của anh Ngô Thanh D đúng thời hạn luật định nên hợp lệ. Tại đơn kháng cáo, anh D yêu cầu giao quyền nuôi con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015 cho anh D để anh D được quyền chăm sóc và lo ăn học đến lớn khôn với lý do chị L đã có thêm một đời chồng và đã có con riêng, chị L không đủ điều kiện để nuôi con chung nhưng không có căn cứ để chứng minh nên không có cơ sở xem xét kháng cáo của anh Ngô Thanh D. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ nội dung đơn kháng cáo của anh Ngô Thanh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của anh Ngô Thanh D nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, đầy đủ thành phần những người tham gia tố tụng, thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án là phù hợp khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Ngô Thanh D và chị Nguyễn Thị L đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 272/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân Quận x, Thành phố H. Tại quyết định nêu trên đã công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về con chung, cụ thể giao con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015 cho chị L trực tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh D cho đến khi có yêu cầu.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Ngô Thanh D, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Theo trình bày của anh D và chị L thì hiện tại anh D và chị L đều có việc làm, có thu nhập tương đối ổn định và đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Ngô Thanh N. Anh D và chị L đều yêu thương con chung và mong muốn được trực tiếp nuôi con. Nhưng sau khi ly hôn, anh D và chị L không có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con. Tuy nhiên xét về nhiều mặt, chị L vẫn còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Mặc dù sau khi ly hôn với anh D thì chị L đã kết hôn nhưng chị L trình bày là chị L đã ly hôn và cháu N vẫn sống chung với chị L; chị L không cản trở anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; chị L nuôi dưỡng cháu N phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần; Cháu N là bé gái và đang ở độ tuổi lớn nên việc chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung sẽ tốt hơn anh D. Trong khi đó anh D hiện đang là nhân viên công ty TNHH dịch vụ bảo vệ T, thời gian làm việc 08 giờ trên ngày, anh D còn làm thêm công việc sửa chữa điện thoại và đang sinh sống cùng gia đình.

[3.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, anh D trình bày chị L cùng các thành viên gia đình cản trở anh D trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, mà cụ thể là sau khi ly hôn anh D có gửi quà, tiền cho chị L để nuôi con nhưng sau đó qua điện thoại thì cha mẹ chị L cho rằng không muốn anh D đến thăm cháu N nên từ khi cháu N được 03 tuổi đến nay anh D không đến thăm con và cũng không đóng góp để chị L nuôi con chung. Tuy nhiên anh D chỉ trình bày mà không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh chị L cùng các thành viên gia đình cản trở anh D trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3.3] Từ những căn cứ trên, xét thấy việc chị L trực tiếp nuôi dưỡng con thì môi trường sống thuận lợi và quen thuộc với con chung Ngô Thanh N. Xét về điều kiện kinh tế, môi trường sống, tâm sinh lý của trẻ em thì việc cháu N do chị L trực tiếp nuôi dưỡng sẽ phát triển tốt về mọi mặt. Hiện tại cháu N hơn 06 tuổi, việc thay đổi môi trường sống vào thời điểm này sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển về tâm lý của cháu và chị L cũng không đồng ý giao con chung Ngô Thanh N cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời anh D chỉ trình bày mà không có chứng cứ chứng minh chị L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con được quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Thanh D về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ. Mặc dù tại Tòa án cấp phúc thẩm anh D có cung cấp bản tự khai của bà Lâm Thị Xuân T, bà Lâm Thị Xuân T1, bà Lâm Thị Xuân T2 (là mẹ và dì của anh D) đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận thay đổi việc nuôi dưỡng cháu N, giao cho cha của cháu N là anh D và nhà nội nuôi dưỡng, cam kết sẽ luôn yêu thương, dành những điều tốt nhất cho cháu và cùng chung tay chăm sóc, nuôi dạy cháu N lớn khôn nhưng đây không là chứng cứ chứng minh chị L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con được nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Ngô Thanh D, giữ

nguyên bản án sơ thẩm số: 03/2022/HNGĐ-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

[3.4] Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm đã quyết định chị L được tiếp tục nuôi con chung Ngô Thanh N, sinh ngày 03/11/2015 (Hiện đang sống với chị L). Anh Ngô Thanh D không phải cấp dưỡng cho con do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu. Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Những nội dung này sẽ được Hội đồng xét xử phúc thẩm điều chỉnh trong bản án phúc thẩm.

[4] Những ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Ngô Thanh D, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 03/2022/HNGĐ-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp do phù hợp như đã nhận định trên nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án bị kháng cáo nên anh D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 3 Điều 296, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Ngô Thanh D.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 03/2022/HNGĐ-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

1. Không chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Thanh D về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Ngô Thanh D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006505 ngày 10/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Phòng GĐKTNV-THA;
- VKSND Tỉnh;
- TAND thành phố H;
- CCTHADS thành phố H;
- Lưu: VT, HS (N)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng